

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 204/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 212/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Châu Bình N, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp AH, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hằng N1, sinh năm 1997, địa chỉ: ấp AH, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Châu Bình N và chị Nguyễn Thị Hằng N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: anh Châu Bình N và chị Nguyễn Thị Hằng N1 thuận tình ly hôn. Anh N và chị N1 không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Hằng N1 được trực tiếp nuôi con chung tên Châu Nguyễn Như Y, sinh ngày 30/10/2013, Châu Nguyễn Cát T, sinh ngày 30/10/2013, Châu Nguyễn Gia B, sinh ngày 24/8/2015, Châu Nguyễn Gia P, sinh ngày 30/11/2023. Anh Châu Bình N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.800.000 đồng/01 con chung; cấp dưỡng cho đến khi 04 con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng lần đầu là ngày 29/4/2026.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung*: anh N và chị N1 trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: anh N và chị N1 trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

Anh Châu Bình N phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay chị Nguyễn Thị Hằng N1 số tiền 75.000 đồng; đồng thời anh N có nghĩa vụ chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004986 ngày 19/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- UBND xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tô